

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2020/HSPT

Ngày: 13 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Y Phi Kbuôr**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Văn Bằng**

Ông Nguyễn Văn Chung

- Thư ký phiên tòa: **Ông Hoàng Vắn** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: **Ông Trần Văn Huy** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2020/TLPT-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Phan Hữu H bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 BLHS 2015

Do có kháng cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Hữu H** (tên gọi khác: Tý A), sinh năm 1990; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: thôn 9A, xã PD, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Phan Hữu Đ (đã chết); con bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không.

Tiền án, bị cáo có 02 tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2015/HSST, ngày 30/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2016/HSST, ngày 04/3/2016, của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/5/2017 Phan Hữu H chấp hành xong hình phạt tù của Bản án này.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2019. Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị T, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn TH, xã EH, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần VH, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 9A, xã PD, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hữu H và Trần VH cùng trú tại thôn 9A, xã PD, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk, là bạn bè với nhau. Ngày 12/7/2017 Phan Hữu H điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát, H mượn của anh C (Không rõ nhân thân lai lịch), chở Trần VH đi chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đến thôn TH, xã EH, huyện KN, VH ngồi sau nhìn thấy tiệm Photo copy của chị Nguyễn Thị T có một máy tính xách tay màu đen để ở trên bàn, không có người trông coi thì VH nói H quay lại trộm cắp máy tính thì H đồng ý. H quay xe lại dừng xe cách cửa tiệm khoảng 4 đến 5 mét và ngồi trên xe, nổ máy sẵn và cảnh giới, còn VH lên lút vào trong tiệm lấy máy tính xách tay hiệu DELL E3450, sau đó quay ra cùng H tẩu thoát. H điều khiển xe chở VH về nhà H cất giấu máy tính để tìm nơi tiêu thụ.

Khi chiếm đoạt máy vi tính nêu trên thì VH và H phát hiện nhà bên cạnh nhà chị T có lắp đặt Camera quan sát, sợ bị phát hiện VH và H lấy số điện thoại của anh Dương Hoài C (chồng chị T) trên bảng hiệu của tiệm Photo copy gọi xin anh C dừng báo Công an và hứa trả lại máy tính cho anh C.

Ngày 17/7/2017, H và VH đem máy tính vào trả cho chị T nhưng lúc này tiệm Photo copy đóng cửa, H và VH gửi máy tính cho chị Đỗ Thị KT là hàng xóm chị T, nhờ chị KT đưa máy tính cho chị T. Sau đó H, VH bỏ trốn và bị truy nã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 59/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2017, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Krông Năng, kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu DELL E3450 trị giá 5.600.000 đồng.

Năm 2018 Trần Văn H bị bắt giữ và Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HSST ngày 15/5/2018, xử phạt VH 01 năm 03 tháng tù.

Đến ngày 12/11/2019 Phan Hữu H bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Hữu H phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”

Xử phạt: Bị cáo Phan Hữu H 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk có Quyết định kháng nghị số 11/QĐ-VKS-P7, kháng nghị một phần Bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo Phan Hữu H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Hữu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng và Bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi chiếm đoạt máy vi tính thì bị cáo đã trả lại tài sản này cho người bị hại nên việc Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là thiếu sót và bất lợi cho bị cáo, đồng thời do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, giá trị tài sản chiếm đoạt chỉ có 5.600.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt; Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Phan Hữu H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời giữ nguyên các quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/7/2017, tại thôn TH, xã EH, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk, Phan Hữu H và Trần VH đã lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu DELL E3450 của gia đình chị Nguyễn Thị T, trị giá 5.600.000 đồng, đồng thời bị cáo H đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội “Tái phạm nguy hiểm” là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, thì thấy:

Sau khi chiếm đoạt tài sản của người bị hại, bị cáo H và Trần VH đã tự nguyện trả lại tài sản đã chiếm đoạt cho người bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là tự nguyện khắc phục hậu quả, do đó Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là thiếu sót nên cần áp dụng bổ sung và chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Tuy nhiên, mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng và không nặng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, bị cáo có 02 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản”, không chịu cải tạo, học tập để trở thành con người tốt cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk về nội dung này mà giữ

nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Phan Hữu H là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Phan Hữu H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk về áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo.

[2] Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phan Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Phan Hữu H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/11/2019.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Hữu H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Y Phi Kbuôr